



CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HOA SEN

Đường 2B, KCN Phú Mỹ I, Phường Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh, VN.

www.nhuahoasen.vn

cskh.nhuahoasen@hoasengroup.vn



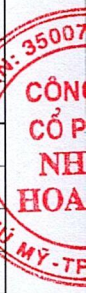
BẢNG GIÁ CÔNG BỐ ỒNG NHỰA PPR HOA SEN

Khu vực áp dụng: Từ Quảng Trị trở vào Nam

(Hiệu lực từ ngày 01/04/2026 đến khi có thông báo mới)

Stt	Đường kính	Độ dày (mm)	Áp suất danh nghĩa (PN)	Giá bán (đồng/mét)	
				Chưa VAT	Có VAT
1	Φ20	1.9	10.0	23,300	25,164
2		2.3	12.5	27,700	29,916
3		2.8	16.0	30,900	33,372
4		3.4	20.0	34,300	37,044
5		4.1	25.0	38,000	41,040
6	Φ25	2.3	10.0	35,500	38,340
7		2.8	12.5	49,500	53,460
8		3.5	16.0	57,000	61,560
9		4.2	20.0	60,200	65,016
10		5.1	25.0	63,000	68,040
11	Φ32	2.9	10.0	64,200	69,336
12		3.6	12.5	66,300	71,604
13		4.4	16.0	77,200	83,376
14		5.4	20.0	88,600	95,688
15		6.5	25.0	97,400	105,192
16	Φ40	3.7	10.0	86,100	92,988
17		4.5	12.5	100,100	108,108
18		5.5	16.0	104,500	112,860
19		6.7	20.0	137,200	148,176
20		8.1	25.0	148,900	160,812
21	Φ50	4.6	10.0	126,300	136,404
22		5.6	12.5	159,900	172,692
23		6.9	16.0	166,300	179,604
24		8.3	20.0	213,200	230,256
25		10.1	25.0	237,500	256,500
26	Φ63	5.8	10.0	200,700	216,756
27		7.1	12.5	250,900	270,972
28		8.6	16.0	261,300	282,204
29		10.5	20.0	336,000	362,880
30		12.7	25.0	374,100	404,028
31	Φ75	6.8	10.0	279,100	301,428
32		8.4	12.5	287,500	310,500
33		10.3	16.0	356,300	384,804
34		12.5	20.0	465,500	502,740
35		15.1	25.0	528,400	570,672

Stt	Đường kính	Độ dày (mm)	Áp suất danh nghĩa (PN)	Giá bán (đồng/mét)	
				Chưa VAT	Có VAT
36	Φ90	8.2	10.0	407,300	439,884
37		10.1	12.5	412,500	445,500
38		12.3	16.0	498,800	538,704
39		15.0	20.0	695,900	751,572
40		18.1	25.0	760,000	820,800
41	Φ110	10.0	10.0	651,900	704,052
42		12.3	12.5	704,600	760,968
43		15.1	16.0	760,000	820,800
44		18.3	20.0	979,700	1,058,076
45		22.1	25.0	1,128,200	1,218,456
46	Φ125	11.4	10.0	807,500	872,100
47		14.0	12.5	893,300	964,764
48		17.1	16.0	985,700	1,064,556
49		20.8	20.0	1,318,200	1,423,656
50		25.1	25.0	1,514,100	1,635,228
51	Φ140	12.7	10.0	996,400	1,076,112
52		15.7	12.5	1,099,800	1,187,784
53		19.2	16.0	1,199,400	1,295,352
54		23.3	20.0	1,674,400	1,808,352
55		28.1	25.0	1,995,000	2,154,600
56	Φ160	14.6	10.0	1,359,700	1,468,476
57		17.9	12.5	1,505,600	1,626,048
58		21.9	16.0	1,662,500	1,795,500
59		26.6	20.0	2,226,600	2,404,728
60		32.1	25.0	2,584,000	2,790,720
61	Φ180	16.4	10.0	2,142,300	2,313,684
62		20.1	12.5	2,540,400	2,743,632
63		24.6	16.0	2,978,300	3,216,564
64		29.0	20.0	3,500,800	3,780,864
65		36.1	25.0	4,023,300	4,345,164
66	Φ200	18.2	10.0	2,599,400	2,807,352
67		22.4	12.5	3,111,400	3,360,312
68		27.4	16.0	3,683,600	3,978,288
69		33.2	20.0	4,310,700	4,655,556



TRỤ SỞ CHÍNH

Đường 2B, KCN Phú Mỹ I, Phường Phú Mỹ, Tp. Hồ Chí Minh, VN.
ĐT: (0254) 3 923 231 | FAX: (0254) 3 923 230

VĂN PHÒNG BÌNH DƯƠNG

Số 9 Đại lộ Thống Nhất, KCN Sóng Thần II, Phường Dĩ An, Tp. Hồ Chí Minh, VN.
ĐT: (0650) 3790 955 | FAX: (0650) 3790 888

VĂN PHÒNG TP. HCM

183 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh, VN.
ĐT: 028 3999 0111 | FAX: (08) 3999 0222





CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HOA SEN

Đường 2B, KCN Phú Mỹ I, Phường Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh, VN.

www.nhuahoasen.vn

cskh.nhuahoasen@hoasengroup.vn



Ghi chú: - Thuế VAT 8%.

- Ống nhựa PPR Hoa Sen sản xuất theo tiêu chuẩn DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09.



TP. HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC

TRƯƠNG TẤN ĐẠT



TRỤ SỞ CHÍNH

Đường 2B, KCN Phú Mỹ I, Phường Phú Mỹ,
Tp. Hồ Chí Minh, VN.
ĐT: (0254) 3 923 231 | FAX: (0254) 3 923 230

VĂN PHÒNG BÌNH DƯƠNG

Số 9 Đại lộ Thống Nhất, KCN Sóng Thần II, Phường Dĩ An,
Tp. Hồ Chí Minh, VN.
ĐT: (0650) 3790 955 | FAX: (0650) 3790 888

VĂN PHÒNG TP. HCM

183 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Nhuận,
Tp. Hồ Chí Minh, VN.
ĐT: 028 3999 0111 | FAX: (08) 3999 0222

